



**TỔNG CỤC THỐNG KÊ
CỤC THỐNG KÊ TỈNH VĨNH PHÚC**

INFOGRAPHIC



**KINH TẾ - XÃ HỘI
TỈNH VĨNH PHÚC
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

TĂNG TRƯỞNG Kinh tế

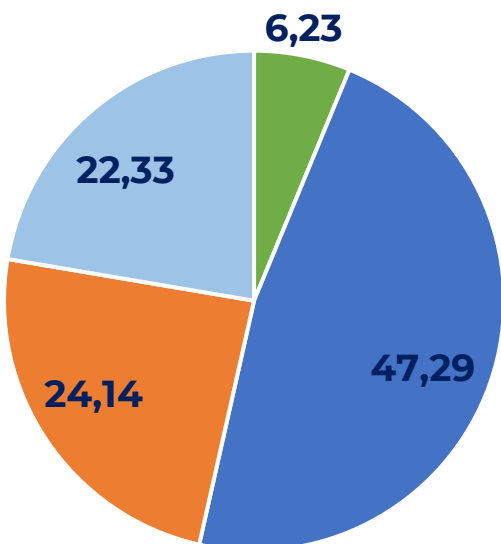


▲ 1,69%

GRDP

6 tháng đầu năm 2023

Cơ cấu GRDP (%)



■ Nông, lâm nghiệp và thủy sản

■ Công nghiệp và xây dựng

■ Dịch vụ

■ Thuế sản phẩm

Tốc độ tăng GRDP chia theo khu vực kinh tế

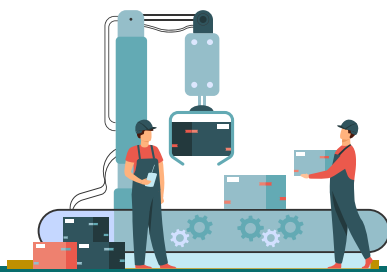
▲ 6,59%

▼ 1,07%

▲ 9,66%



Nông, lâm nghiệp
& thủy sản



Công nghiệp &
xây dựng



Dịch vụ

Năng suất gieo trồng vụ Đông Xuân 2023

61,88 tạ/ha
▲ 20,87%



Lúa

48,54 tạ/ha
▲ 6,37%



Ngô

232,25 tạ/ha
▲ 19,85%



Rau các loại

Sản lượng chăn nuôi

6 tháng đầu năm so với cùng kỳ

Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng **67.513 tấn**
▲ 2,94%

▲ 6,87%



Sữa bò tươi

▲ 2,86%



Thịt lợn

▲ 4,21%



Thịt gia cầm

▼ 3,49%



Thịt trâu, bò

Sản lượng gỗ khai thác

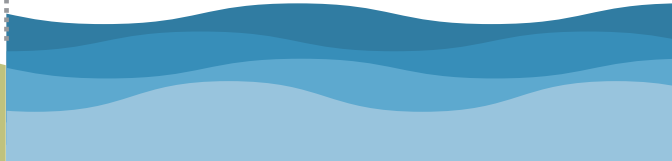
6 tháng đầu năm so với cùng kỳ

▲ 4,19%



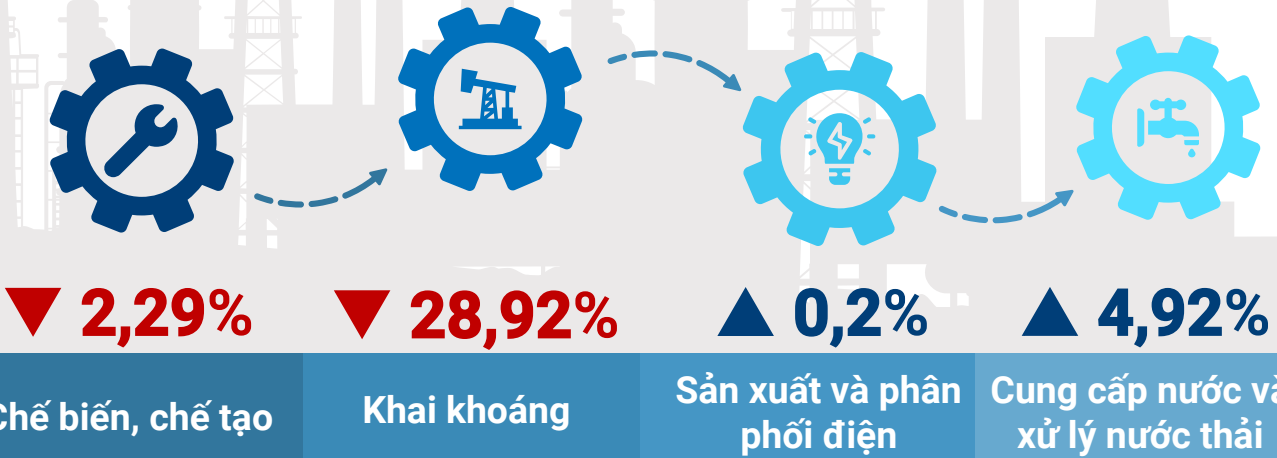
Sản lượng thủy sản

▲ 3,29%

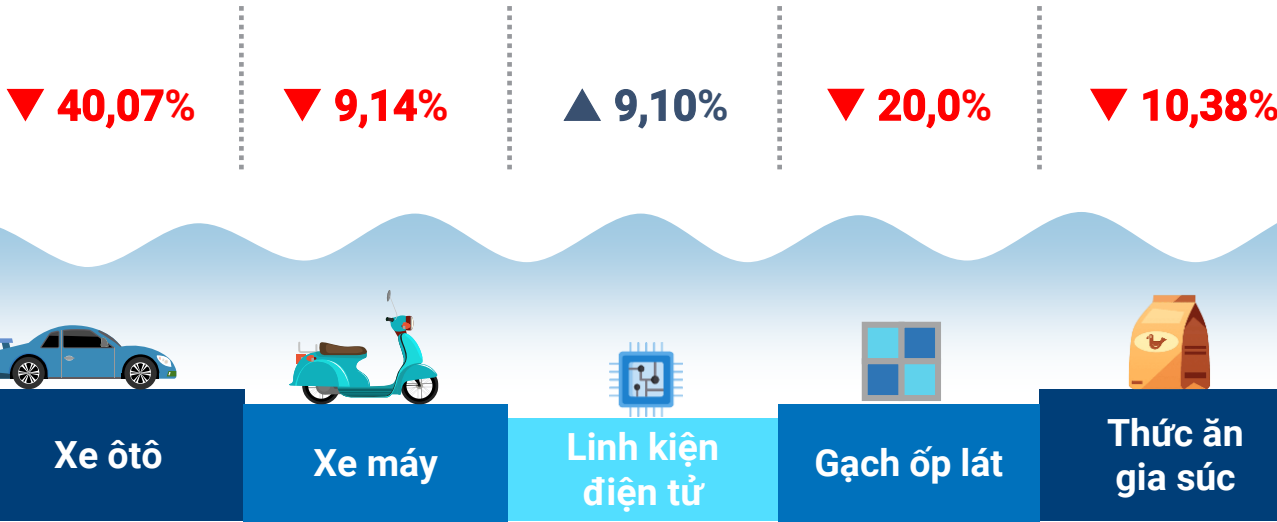


SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

Chỉ số sản xuất công nghiệp ▼ **2,25%**
6 tháng đầu năm so với cùng kỳ



Sản phẩm công nghiệp chủ yếu
6 tháng đầu năm so với cùng kỳ



Chỉ số tiêu thụ

▼ **10,94%**

6 tháng đầu năm
so với cùng kỳ

Chỉ số tồn kho

▲ **10,85%**

Cuối tháng 6 so với cùng thời
điểm năm trước

HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

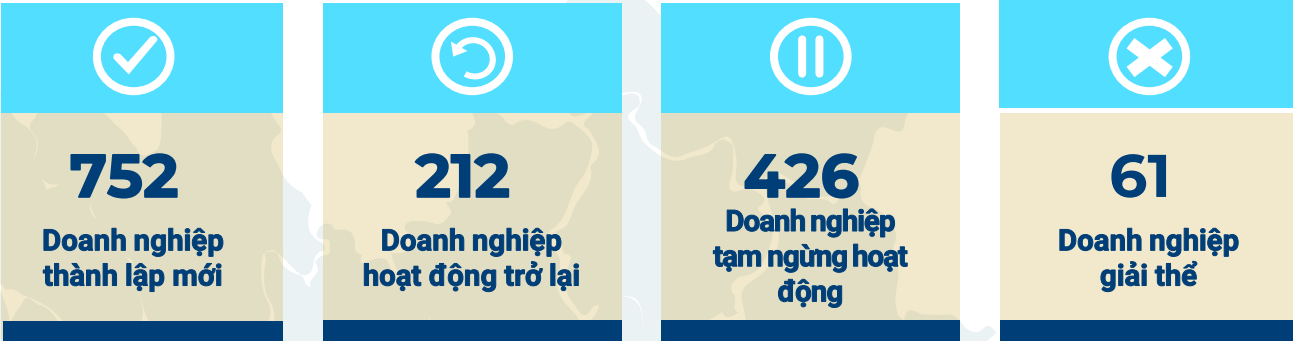
(6 tháng đầu năm so với cùng kỳ)

GIÁ TRỊ SẢN XUẤT

Ngành xây dựng theo giá hiện hành ước **13.423** tỷ đồng, tăng **7,37%** so với cùng kỳ



Tình hình đăng ký doanh nghiệp (Tính đến ngày 15/6/2023)



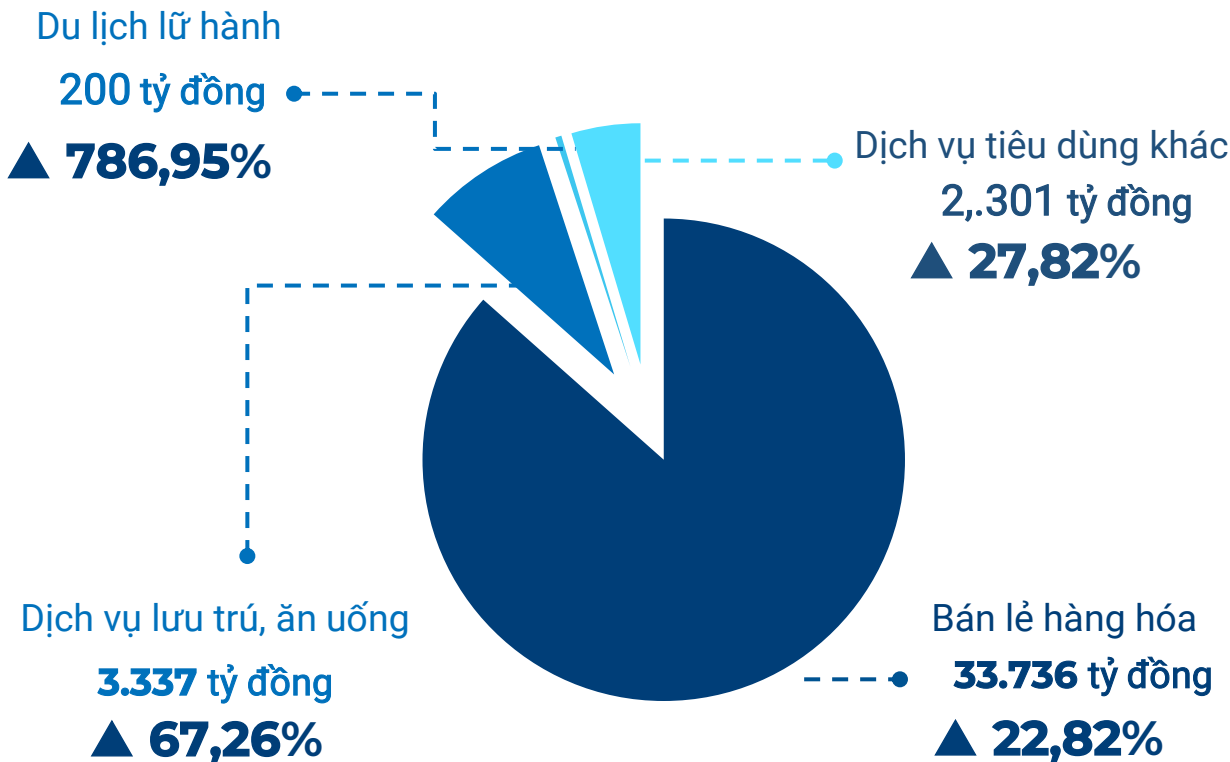
VĨNH PHÚC



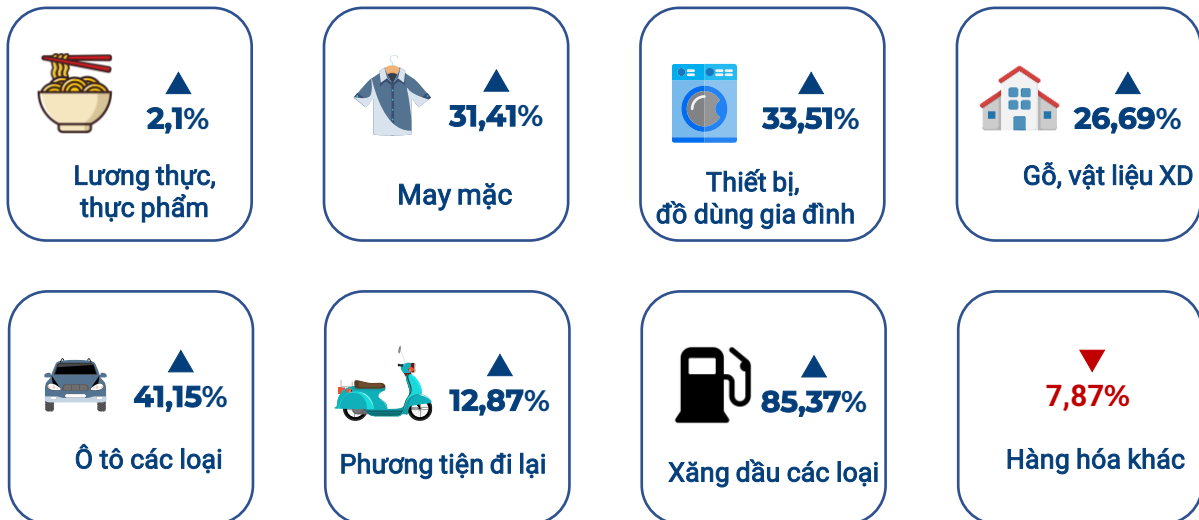
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (6 tháng đầu năm so với cùng kỳ)

39.572 tỷ đồng ▲ 26,49%

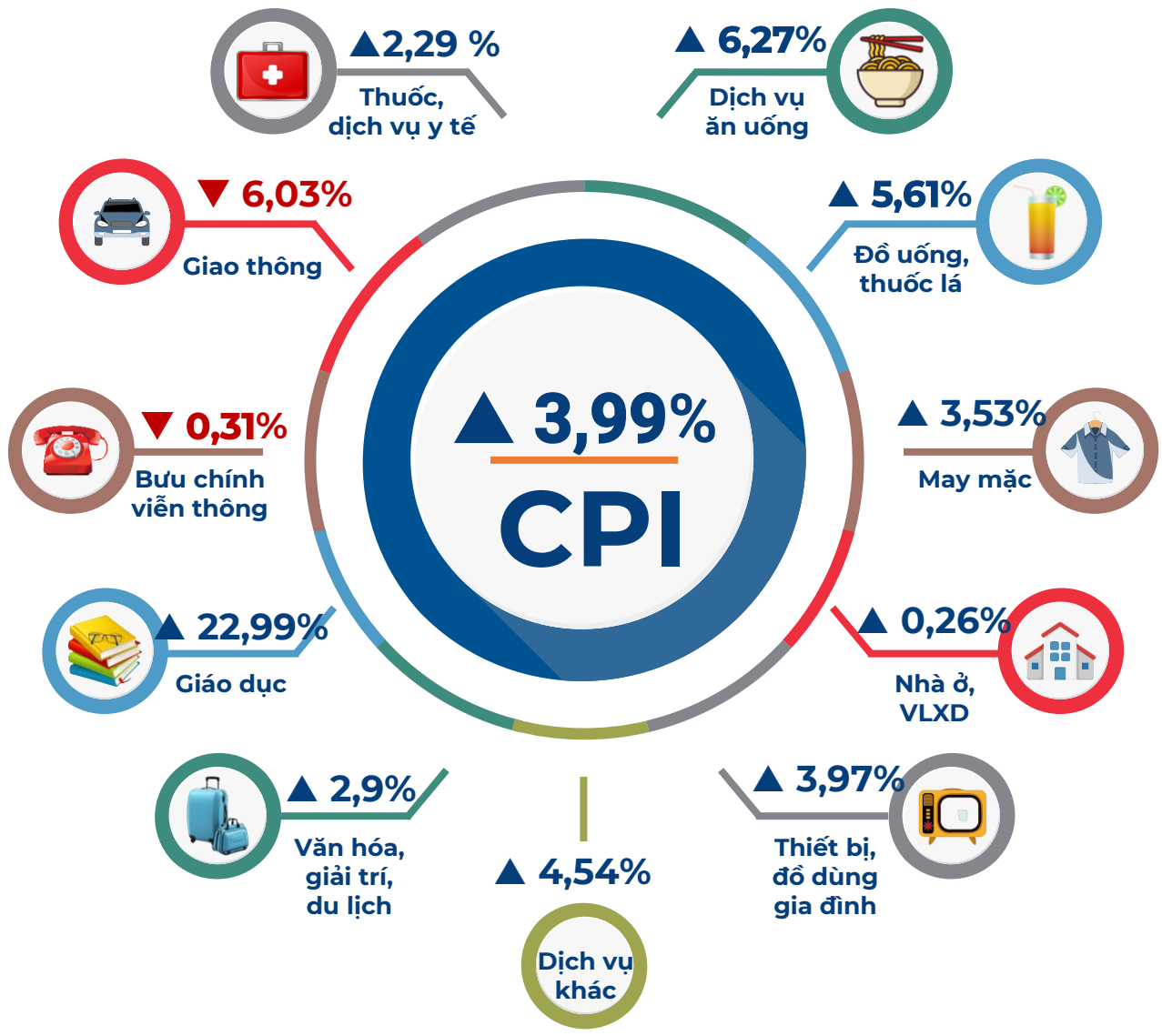


Doanh thu bán lẻ hàng hóa (Một số nhóm hàng 6 tháng so với cùng kỳ)



CHỈ SỐ GIÁ

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm
(so với cùng kỳ năm trước)



Chỉ số giá vàng

▼ **0,83%**

Chỉ số giá đô la mỹ

▲ **1,12%**



XUẤT NHẬP KHẨU VÀ VẬN TẢI

Xuất nhập khẩu (6T đầu năm so với cùng kỳ)



Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu



Vận tải hành khách 6 tháng đầu năm so với cùng kỳ



Vận chuyển ▲ 29,61%

Lưu chuyển ▲ 23,18%

Vận tải hàng hóa

6 tháng đầu năm so với cùng kỳ

Vận chuyển ▲ 27,23%

Lưu chuyển ▲ 38,65%



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh

6 tháng đầu năm so với cùng kỳ

Vốn đầu tư Nhà nước

▲ 8,47%

Vốn đầu tư ngoài Nhà nước

▲ 7,65%

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài

▼ 7,22%

34,63

16,57

20.874
tỷ đồng

48,80

Cơ cấu vốn NSNN(%)

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

(Tính đến ngày 15/6/2023)



12

Dự án
cấp mới

▲ 33,33%



19

Dự án
điều chỉnh vốn

▼ 9,52%



149,42
triệu USD

Vốn đăng ký
cấp mới

▲ 19,06%



189,79
triệu USD

Vốn đăng ký
điều chỉnh

▲ 92,38%

Thu hút đầu tư trong nước (DDI)

(Tính đến ngày 15/6/2023)



11

Dự án
Cấp mới và điều chỉnh vốn

▼ 8,33%



11.156

tỷ đồng

Vốn đăng ký

▲ 44,07%



VĨNH PHÚC

ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ

Thu chi ngân sách nhà nước

(Tính đến 15/6/2023)

13.676 tỷ đồng

▼ **28,09%**



12.585 tỷ đồng

▲ **9,96%**

Thu Ngân sách NN

Chi Ngân sách NN

Hoạt động ngân hàng, tín dụng

(Tính đến 30/6/2023)

121.000 tỷ đồng

Tổng dư nợ cho vay,
tăng **4,5%** so với cuối năm 2022

117.000 tỷ đồng

Tổng nguồn vốn huy động, tăng
6,77% so với cuối năm 2022



Bảo hiểm xã hội

(Tính đến 30/6/2023)

Tham gia BHXH
244.601 người

42,5%



Lực lượng lao động

Tham gia BHYT
1.125.045 người

93%



Dân số

TĂNG TRƯỞNG GRDP CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

ĐVT: %

Chỉ tiêu	Tốc độ tăng trưởng GRDP	Chia ra:			
		Khu vực I (Nông, Lâm nghiệp & Thủy sản)	Khu vực II (Công nghiệp, Xây dựng)	Khu vực III (Dịch vụ)	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm
Vĩnh Phúc	101,69	106,59	98,93	109,66	99,36
Hà Nội	105,97	102,24	103,28	107,54	102,41
Bắc Ninh	87,41	93,17	82,05	105,44	97,52
Quảng Ninh	109,46	104,48	108,63	112,51	107,39
Hải Dương	107,23	101,79	108,91	106,09	108,37
Hải Phòng	109,94	100,95	110,22	111,12	105,39
Hưng Yên	108,21	102,28	107,43	112,67	108,56
Thái Bình	107,77	102,3	113,1	106,79	99,26
Hà Nam	106,22	100,37	107,26	107,48	100,36
Nam Định	108,5	103,15	112,59	107,32	108,56
Ninh Bình	107,56	102,38	101,41	115,72	107,04

(Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ)

CỤC THỐNG KÊ TỈNH VĨNH PHÚC

Địa chỉ: 20 Lý Thái Tổ, Đồng Đa, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc

Điện thoại: 0211 3 861 139

Website: <https://www.thongkevinhphuc.gov.vn>

Email: vinhphuc@gso.gov.vn

Infographic số liệu kinh tế - xã hội được phát hành kèm theo Báo cáo số 364 /BC-CTK ngày 26/6/2023 của Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc.